

Bản án số: 211/2019/HS-ST
Ngày: 20/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- **Thẩm phán:** Ông **Văn Hứng**.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Nguyễn Thị Ngọc Bích** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Ông **Tô Văn Tông** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 196/2019/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 735/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

TRƯƠNG THỊ T (TL), sinh năm: 1984, tại Cần Thơ (*Có mặt*).

HKTT: Khu vực TA, phường TH, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở: Như trên.

Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 5/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Trương Hồng T1 và bà Đào Thị N.

Anh em ruột có 05 người.

Chồng: Trịnh Thanh P, sinh năm: 1978.

Bị cáo có 02 người con: sinh năm 2013 và năm 2015.

Tiền sự: Chưa.

Tiền án: 01 lần vào ngày 14/11/2018 bị Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự, chưa hết thời gian thử thách án treo.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 21/10/2019, theo quyết định tạm giữ số: 118 ngày 21/10/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Ninh Kiều. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- **Bị hại:** Chị **Nguyễn Thị Ngọc M**, sinh năm: 1990 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ: ấp Thới TB, thị trấn TL, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Nguyễn Thị Ngọc M và bị cáo Trương Thị T cùng nuôi con bệnh tại phòng 612 lầu 6 Bệnh viện Nhi Đồng thành phố Cần Thơ. Vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 21/10/2019, chị M có để trong túi xách màu đen trên đầu giường bệnh, bên trong túi xách có 30.000.000đ được cột bằng dây thun và một số vật dụng các nhân khác. Bị cáo lợi dụng lúc chị M đang chăm sóc, lén mở túi xách lấy trộm 30.000.000đ rồi vào nhà vệ sinh của bệnh viện chia làm số tiền đã lấy trộm làm 02 phần (01 phần để vào túi quần bên trái đang mặc trên người, phần còn lại giắt vào lưng quần bên phải của bị cáo). Khoảng 05 phút sau, do nghi ngờ nên chị M kiểm tra túi xách phát hiện bị mất trộm số tiền. Chị M nghi ngờ nên chị M kiểm tra túi quần bên trái của bị cáo thì phát hiện nhiều tờ tiền mệnh giá 500.000đ, lúc này bị cáo thừa nhận lấy tiền của chị M và lấy số tiền còn lại được giắt trong lưng quần bên phải đưa cho chị M. Chị M kiểm tra tổng cộng đủ 30.000.000đ bị mất nên giữ bị cáo lại và báo với bảo vệ bệnh viện để báo công an phường An Bình đến lập biên bản bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKS ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ đã truy tố Trương Thị T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Trương Thị T về tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 và điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù giam. Tổng hợp hình phạt với Bản án số: 77/2018/HSST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù giam.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự ghi nhận việc trả lại tài sản cho bị hại của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Ninh Kiều.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan Công an và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở để kết luận. Vào khoảng 08 giờ 30 ngày 21/10/2019 tại Phòng 612 lầu 6 Bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ, Trương Thị Đã lợi dụng sự sơ hở của chị Nguyễn Thị Ngọc M (nuôi bệnh chung) lén lút trộm số tiền 30.000.000 trong túi xách để trên đầu giường bệnh.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực, có một tiền án về tội trộm cắp tài sản, biết rõ việc lấy trộm tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì bản chất lười lao động, lại muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên cố ý lấy tài sản của người khác. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thực hiện hành vi có chủ đích từ trước, tìm kiếm tài sản để trộm cắp, chứ không phải do lòng tham bốc phát nhất thời. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần một hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có tác dụng cải tạo, giáo dục, giúp bị cáo thay đổi nhận thức sống, biết đặt mình trong khuôn khổ pháp luật và qua hình phạt cũng để răn đe, trấn áp tội phạm tương tự.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số: 77/2018/HS-ST ngày 14/11/2018 của tòa án nhân dân quận Ô Môn, tuyên xử bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm. Trong thời gian chấp hành án bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên lần phạm này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 điều 53 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tài sản đã được trả lại cho người bị hại. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 125 ngày 23/10/2019 trả lại người bị hại Nguyễn Thị Ngọc M là phù hợp nên được ghi nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo Trương Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào tại khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Trương Thị T** phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**.

Xử phạt: Bị cáo Trương Thị T **01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù giam.

Tổng hợp hình phạt với Bản án số: 77/2018/HSST ngày 14/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ (03 năm tù nhưng được hưởng án treo), bị cáo phải chấp hành hình phạt **04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng** tù giam, thời hạn phạt tù được từ tính từ ngày 21/10/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ghi nhận Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 125 ngày 23/10/2019 trả lại cho bị hại Nguyễn Thị Ngọc M số tiền 30.000.000đ theo biên bản trả lại tài sản ngày 23/10/2019.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trương Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- CA Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q.Ninh Kiều;
- Sở Tư pháp TP.Cần Thơ;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Văn Hứng